発行：島根県
制作：(公財)しまね国際センター(SIC)

文化庁 令和５年度
「地域日本語教育の総合的な体制づくり推進事業」活用

日本語・英語・中国語・タガログ語・ポルトガル語・ベトナム語

日本語教室マップ＆日本語学習ナビ しまねでにほんご Shimane de Nihongo 2023年度版

Japanese Classroom Map & Japanese Learning Information
日语教室地图&日语学习导航
Mapa ng klase ng wikang Hapon at Impormasyon sa pag-aaral ng wikang Hapon
Mapa de escolas de japonês & Guia para estudar japonês
Danh sách lớp học tiếng Nhật và Thông tin về việc học tiếng Nhật

島根県観光キャラクター「しまねっこ」
島観連許諾第7770号

島根県で日本語を勉強したいです。どうしたらいいですか？

I want to study Japanese language in Shimane prefecture. What should I do?
想在岛根县学习日语。该怎么办呢？
Gusto kong mag-aral ng wikang Hapon sa Prepektura ng Shimane. Ano ang dapat kong gawin?
Quero estudar japonês em Shimane. Como faço?
Tôi muốn học tiếng Nhật tại tỉnh Shimane. Tôi nên làm như thế nào thì được ?

次の①～③のような方法があります。p.2～4にくわしい説明があります。

There are the following methods 1 to 3. There is a detailed explanation on p.2 to 4.
有以下三种方法。第2-4页，附有详细说明。
Mayroong mga sumusunod na pamamaraan 1 hanggang 3. Mayroong detalyadong paliwanag sa p.2 hanggang 4.
Existem as três maneiras a seguir. Veja mais nas páginas 2, 3 e 4.
Có các cách thức giống với từ ①～③. Có giải thích chi tiết tại trang 2 ~ trang 4.

1 近くの日本語教室へ行く→2～3ページを見てください

★教科書を使って勉強する教室や、日本語で交流や会話を楽しむ教室などがあります。

Go to a Japanese language class nearby→See p.2 to 3
★There are classrooms where you can study using textbooks and classrooms where you can enjoy exchanges and conversations in Japanese.

去附近的日语教室学习→请看第2-3页
★有使用教材进行学习的教室，还有使用日语进行交流、练习对话的教室等。

Pumunta sa malapit na klase ng wikang Hapon→Tingnan ang p.2 hanggang 3
★May mga silid-aralan kung saan maaaring mag-aral gamit ang aklat-at silid-aralan kung saan masisiyahan sa pakikipag-ugnayan at pakikipag-usap sa wikang Hapon.

Frequentar uma escola de japonês próxima→veja nas páginas 2 e 3
★Em algumas escolas você estuda com material didático, enquanto em outras você interage e conversa.

Đi đến lớp học tiếng Nhật gần nhà→Vui lòng xem trang 2~3
★Có các lớp học sử dụng sách giáo khoa và các lớp học học tập thông qua các buổi giao lưu, trò chuyện bằng tiếng Nhật

2 SICにほんごコースに参加する→4ページを見てください

★しまね国際センター（SIC）の日本語コースです。オンラインコースもあります。

Participate in the SIC Japanese language course→See p.4
★This is a Japanese language course run by the Shimane International Center (SIC). Online courses are also available.
参加SIC举办的日语课程→请看第4页
★由岛根国际（SIC）举办的日语课程。还设有在线课程。
Makilahok sa SIC Japanese language course→Tingnan ang p.4
★Shimane International Center (SIC) Japanese language course. Mayroon ding online na kurso
Participar do Curso de Japonês do SIC→veja na página 4
★Cursos de japonês do Centro Internacional de Shimane (SIC). Tem cursos online também.
Tham gia khóa học tiếng Nhật SIC→Vui lòng xem trang 4.
★Đây là khóa học tiếng Nhật của Trung tâm Quốc tế Shimane (SIC). Có khóa học Online.

3 オンラインの教材で自分で勉強する→4ページを見てください★無料で使える教材を紹介します。

Self study using online materials→See p.4 ★Introducing teaching materials that can be used for free.
通过在线教材进行自学→请看第4页 ★介绍可免费使用的在线教材。
Sariling aral gamit ang mga online na materyales→Tingnan ang p.4 ★Pagpapakilala ng mga kagamitang panturo na magagamit nang libre.
Estudar por conta própria com material didático on-line→veja na página 4 ★Indicamos alguns materiais gratuitos
Tự mình học bằng tài liệu Online→ Vui lòng xem trang 4. ★Giới thiệu tài liệu học miễn phí

日本語	English	中文	Tagalog	Português	Tiếng Việt
①～③のくわしい情報は、こちら	Scan here for detailed information on 1 to 3	①-③的详情请扫码。	I-click dito para sa karagdagang impormasyon sa 1 hanggang 3	Acesse e saiba mais sobre as três maneiras acima	Thông tin cụ thể của ①～③ xin vui lòng xem tại đây

1 近くの日本語教室へ行く

くわしい情報は、こちら

Scan here for more information
详情请扫码
Narito ang karagdagang pang impormasyon
Acesse e saiba mais
Thông tin cụ thể tại đây

日本語 | English | 中文 | Tagalog | Português | Tiếng Việt

	日本語	English	中文	Tagalog	Português	Tiếng Việt
	お子さん連れで参加できますが、託児サービスはありません。	You can join with yourchildren, but there is no childcare service.	可带孩子参加，无托儿服务。	Maaaring sumali kasama ang anak, ngunit walang serbisyo sa pangangalaga sa bata.	Você pode trazer crianças, mas não haverá alguém para cuidar delas.	Có thể dẫn theo con nhỏ nhưng không có dịch vụ trông giữ trẻ

	学習スタイル	Learning style	学习方式	Istilo ng pag-aaral	Estilo de aprendizagem	Hình thức học
	教室形式	Classroom format	教室形式	Pormat ng silid-aralan	Sala de aula	Học theo kiểu lớp học
	小グループ形式	Small group format	小组形式	Pormat ng maliit na pangkat	Grupos pequenos	Học theo kiểu nhóm nhỏ
	個人形式	one-on-one	1对1	1 Guro at 1 estudyante	Individualmente	Học theo kiểu một kèm một
	オンライン形式	Online format	在线形式	Pormat ng online	Online	Học online

① あさひ/Asahi
あさひ日本語ひろば

朝日公民館
土曜日 午前10:00-11:30
0852-21-3432
¥ 無料
MAP

② かけはし/Kakehashi
日本語ボランティア かけはし

松江市国際交流会館
土曜日 午前10:00-11:30
090-8360-0086 渡部(Watanabe)
mufuu.1907@mable.ne.jp
¥ 1年で¥2,000
MAP

③ だんだん/DanDan
日本語ボランティアグループ だんだん

松江市市民活動センター「STICビル」
火曜日 午後5:30-7:00
金曜日 午後2:00-3:30
※第5火曜日と祝日はお休みです
090-1016-1324 嘉藤(Katoo)
kikyou921@kyf.biglobe.ne.jp
¥ 無料
MAP

④ しゃにち にほんご きょうしつ
Shanichi nihongo kyooshitsu / 社日日本語教室

安来市社日交流センター
水曜日 午後1:30 - 4:00
0854-23-2048 須山(Suyama)
¥ 1回¥100
MAP

⑤ ゆうわ/Yuuwa
日本語ボランティア ゆうわ

出雲市社会福祉センター
火曜日 午前10:00-12:00
090-3788-6306 鶴石(Tsuruishi)
¥ 無料
MAP

⑥ ネットワーク/Nettowaaku
出雲日本語ネットワーク

出雲市総合ボランティアセンター
日曜日 午前10:00-12:00
090-7995-2192 宮本(Miyamoto)
¥ 無料
MAP

⑦ ふらっと/Furatto
日本語ではなそう！ふらっと

平田スポーツ公園セントラルハウス中会議室
土曜日 午後2:30-4:00
※祝日と第5土曜日は休みです
yutty.matsu@gmail.com
水野(Mizuno)
¥ 無料
MAP

⑧ ひかわ で にほんご
Hikawa de nihongo / ひかわ de にほんご

アクティーひかわ
第2・第4 木曜日 午後7:00-9:00
第1・第3・第4土曜日 午後2:00-4:00
0853-72-1611 大場(Ooba)
¥ 無料
MAP

⑨ さくら/Sakura Nihongo Class
雲南日本語広場さくらSAKURA

木次町下熊谷交流センター
第2・第4水曜日 午後5:00～6:30
nihongo-Yuko@star.gmobb.jp
高木(Takaki)
¥ 1回¥200
MAP

⑩ ことのは/Kotonoha
うんなん日本語サロン「ことのは」

チェリバホール
第1日曜日 午前10:30-12:00
第3日曜日 午前(時間は聞いてください)
090-2098-3254
japanesesalon@ymail.ne.jp
¥ 無料
MAP

⑪ おくいずも/Okuizumo
日本語ボランティア「奥いずも」

奥出雲町横田コミュニティセンター
【農村婦人の家】研修室
教室に聞いてください
zw393v@okuizumo.ne.jp
加藤(Katoo)
¥ 無料
MAP

⑫ こだま/Kodama
大田日本語サークル こだま

大田ふれあい会館
こども 土曜日 午前10:00-11:30
おとな 教室に聞いてください
090-5374-1275 平田(Hirata)
setsuko.hirata43@gmail.com
¥ おとな 1年で¥1,000
こども 1年で¥1,500
MAP

⑬ ハロハロ/Haroharo
ことのは倶楽部 ハロハロ

浄土寺
月曜日 午後7:30-9:00
090-8243-4253 西原(Nishihara)
¥ 1回¥100
MAP

⑭ つながるーむ/Tsunagaroom
多文化交流クラブ つながるーむ

矢上交流センター
第1・3金曜日 18:00～20:00
070-4066-1540 中村/(Nakamura)
tsunagaroom.2022@gmail.com
¥ 無料
MAP

⑮ ごうつワンハート
Gotsu one heart / GOTO☆ワンハート

パレットごうつ 市民団体活動室
日曜日 午前10:00-12:00
090-4898-5301 山藤(Santoo)
santo809jamaica@gmail.com
¥ 無料
MAP

⑯ いち に さん/Ichi Ni San
日本語ボランティアグループいち・に・さん

浜田市立中央図書館
日曜日 午前10:00-11:30(8月は休みます)
0855-26-1579 横田(Yokota)
tateyoko@m3.dion.ne.jp
¥ 1年で¥500
MAP

⑰ マリントーク/Marintooku
日本語ボランティアグループ マリントークの会

浜田まちづくりセンター
日曜日 午後1:30-3:00
0855-22-4597
¥ 1か月で¥200
MAP

⑱ ともがき/Tomogaki
益田日本語ボランティアグループ ともがき

益田市人権センター
日曜日 午前9:30-11:30
090-1014-5285 大谷(Ootani)
auntmakochan@gmail.com
¥ テキストのお金が必要です
MAP

⑲ あいうえお/Aiueo
日本語教室グループ「あいうえお」

隠岐島文化会館
日曜日 午後2:00-4:00
08512-2-0592 舩田(Funada)
¥ 1年で¥1,000
MAP

※教室番号は、順不同です。

② SICにほんごコースに参加する

① となりでにほんご/ Tonari de Nihongo ¥0

・日本語パートナーと1対1で、日本語のかんたんな会話を練習します。

Practice simple Japanese conversations, one-on-one with your Japanese partner.
跟日语同伴进行1对1的学习，练习简单的日语会话。
Magsanay ng mga simpleng wikang Hapon sa pag-uusap nang one-on-one kasama ang iyong Japanese partner.
Conversação simples em japonês com um parceiro de língua japonesa, individualmente.
Học theo hình thức 1 kèm 1, luyện tập các đoạn hội thoại đơn giản bằng tiếng Nhật

② ネットでにほんご/ Netto de Nihongo ¥0

・オンラインのクラスで勉強します。4つのクラスがあります。

There are four classes in the online class.
通过在线的学习班学习，有四个学习班。
Mayroong apat na klase sa online.
Há 4 classes para estudar online.
Học bằng lớp học online. Có 4 lớp học.

③ 職場でにほんご/ Shokuba de Nihongo（外国人材受入れ企業向け）

・職場の会議室など、働いているところで日本語を勉強することができます。
このコースは、職場の人が申込みをします。

You can study the Japanese language at work, in a conference room. This course requires application through company.
在单位的会议室等，可在上班的地方学习日语。此课程需通过单位申请报名。
Maaaring mag-aral ng wikang Hapon sa trabaho, sa conference room sa trabaho. Ang kompanya ang mag- aaplay sa kursong ito.
Você pode estudar japonês numa sala de reunião etc. do seu trabalho. Nesse curso, é o local de trabalho que faz sua inscrição.
Có thể học tiếng Nhật tại phòng họp.v.v của nơi mình đang làm việc. Khóa học này sẽ do người của công ty đăng kí.

※企業向け有料プログラムです。外国人材受け入れ担当者からお問合せください。

しまね国際センター（SIC）の SNS

●Facebook「しまね国際センター Shimane International Center」
https://www.facebook.com/shimaneinternationalcenter/
●Instagram「しまね国際センター/shimane_international_center」
https://www.instagram.com/shimane_international_center/

Facebook　Instagram

SHIMANENIHONGO

③ オンラインの教材で自分で勉強する

●文化庁

「生活者としての外国人のための日本語学習サイト
つながるひろがるにほんごでのくらし」（17言語）

https://tsunagarujp.bunka.go.jp/

提供：文化庁国語課

●国際交流基金

「まるごと+」（3言語）

https://marugotoweb.jp/ja/

提供：国際交流基金関西国際センター

●国際交流基金

「いろどり日本語オンラインコース」（10言語）

https://www.irodori-online.jpf.go.jp/

提供：国際交流基金関西国際センター

●国際交流基金

「JFにほんごeラーニングみなと」（7言語）

https://minato-jf.jp/

提供：国際交流基金関西国際センター

2023年11月1日

下記の教室の情報に間違いがありました。正しい情報は、こちらです。

⑤ゆうわ／日本語教室ゆうわ

出雲市社会福祉センター

日曜日 午前10:00-11:30

火曜日 午前10:00-12:00

090-3788-6306 鶴石（Tsuruishi）

¥ 無料